

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- L ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **83** /2025/ HSST
Ngày: 27-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- L ĐỒNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: **Nguyễn Ry**

- Ông: **Hồ Đình Quảng**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bảo L cũ, tỉnh L Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2025/TLST-HS ngày 13/9/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2025/QĐXXST-HS ngày 16/9/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ka T**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 01/02/2001 tại: tỉnh L Đồng;

HKTT và chỗ ở: Tổ 4, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L (nay là thôn 4 Lộc Thắng, xã Bảo L 1), tỉnh L Đồng.

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Châu Mạ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Công giáo;

Con ông: K'T – Sinh năm 1961; Con bà: Ka B – Sinh năm 1961, hiện trú tại thôn 4 Lộc Thắng, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng; Chồng: Phạm Quốc Vượng – Sinh năm 1992 (đã ly hôn), hiện đang chung sống như vợ chồng với Nguyễn Văn Hoàng, sinh năm 1997, Cư trú tại thôn 4 Lộc Thắng, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng. Con: Có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2024;

Tiền án: Tại bản án số 62/2024/HSST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản (*Chưa chấp hành xong thời gian thử thách*).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2025 đến ngày 07/6/2025 và hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1. Anh **Huỳnh Quang M**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 11, xã Bảo L, tỉnh L Đồng; *Vắng mặt.*

2. Anh **Phạm Văn N**, sinh năm 1993; Địa chỉ: Đang tạm giữ tại Phân trại Tạm giam khu vực số 08- Tạm giam số 01 Công an tỉnh L Đồng, tỉnh L Đồng; *Có đơn đề nghị vắng mặt.*

3. Chị **Phạm Thị Thanh H**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 440, Quốc lộ 20, phường B' Lao, tỉnh L Đồng; *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 04/6/2025, tại tổ 7, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L (nay là thôn 7 Lộc Thắng, xã Bảo L 1), tỉnh L Đồng, Phòng PC08 phối hợp với Phòng PC04 Công an tỉnh L Đồng và Công an thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L (nay là Công an xã Bảo L 1), tỉnh L Đồng đã bắt quả tang bị cáo Ka T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình kiểm tra, Ka T đã tự nguyện lấy từ bên trong túi quần bên phải, phía trước của mình đang mặc ra 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 3,5cm x 02cm và 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 03cm x 1,5cm, bên trong 02 gói nylon này chứa các hạt tinh thể màu trắng. Ka T thừa nhận các hạt tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon là ma túy của mình mua về và cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra xác định Ka T là đối tượng nghiện ma túy. Chiều tối ngày 04/6/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Ka T đã liên hệ qua ứng dụng Messenger với một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy. Người này hướng dẫn Ka T đến khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, xã Đambri, thành phố Bảo Lộc (nay là phường 2 Bảo Lộc), tỉnh L Đồng để nhận ma túy. Theo chỉ dẫn, Ka T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49K1-229.49 đến một cột điện trên đường Nguyễn Viết Xuân, phường 2 Bảo Lộc và lấy 02 gói ma túy (được để trong một bao vỏ gói thuốc lá hiệu Seven) dưới bãi cỏ cạnh cột điện. Sau khi lấy ma túy, Ka T cất 02 gói ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi bỏ 500.000 đồng (tiền mua ma túy) vào trong vỏ gói thuốc lá và để lại chỗ cũ, rồi điều khiển xe về nhà. Khi Ka T đi đến đoạn đường trước nhà số 06 Trần Phú, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L (nay là xã Bảo L 1), tỉnh L Đồng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra và bắt quả tang cùng với tang vật.

Tại kết luận giám định số 473/KL-KTHS ngày 09/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng kết luận: Mẫu tinh thể (M) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3885g (không phải ba tám tám năm gam), loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm

trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS-KV4 ngày 12/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng đã truy tố bị cáo Ka T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ka T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 36 đến 42 tháng tù, áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của Bản án số 62/2024/HSST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 04/6/2025 đến ngày 07/6/2025; hình phạt bổ sung: không đề nghị.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

- Bị cáo Ka T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với nội dung bản luận tội.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo Ka T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1 Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản làm việc, vật chứng, tài liệu thu giữ trong hồ sơ thể hiện: Bị cáo Ka T là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 04/6/2025, tại tổ 7, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L (nay là thôn 7 Lộc Thắng, xã Bảo L 1), tỉnh L Đồng, bị cáo Ka T bị lực lượng Công an bắt quả tang đang tàng trữ 02 gói ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 473/KL-KTHS ngày 09/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L Đồng đã xác nhận mẫu vật là ma túy loại Methamphetamine và thuộc Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Hành vi trên của bị cáo Ka T đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo Ka T là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và thay vì tìm cách cai nghiện để tái hòa nhập cộng đồng, lại tiếp tục lén lút mua ma túy cất giấu để sử dụng. Điều đáng chú ý đặc biệt là nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 62/2024/HSST ngày 06/9/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo L xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Bị cáo Ka T tiếp tục phạm tội mới trong khi chưa chấp hành xong thời gian thử thách của bản án trước. Hành vi này thể hiện sự coi thường pháp luật nghiêm trọng, thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Ka T có 01 tiền án, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới là tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] *Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- L Đồng*: Mức hình phạt đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhân thân và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, đặc biệt khi bị cáo phạm tội trong thời gian đang hưởng án treo. Mức án này đủ để răn đe, giáo dục riêng cho bị cáo, đồng thời góp phần vào công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy đang diễn biến phức tạp hiện nay.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Sau khi xem xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy các vật chứng là ma túy và bao gói vật chứng: 01 phong bì (số 473/2025-PC09) được niêm phong đựng bao gói vật chứng gửi giám định (hai vỏ gói nylon).

- Tịch thu và tiêu hủy 01 quần kaki màu xám là vật chứng liên quan trực tiếp đến việc cất giấu ma túy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng và 01 xe mô tô biển số 49K1-229.49, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L Đồng tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu vì họ không biết việc Ka T sử dụng các tài sản này để mua ma túy. Do đó, HĐXX không xem xét.

[9] Trong vụ án còn có các hành vi khác gồm:

Đối với anh Huỳnh Quang M cho bị cáo Ka T mượn điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng để sử dụng nhưng không biết việc Ka T sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy nên không xem xét xử lý. Do vậy HĐXX không đề cập.

Đối với chị Phạm Thị Thanh H (là chủ sở hữu của xe mô tô biển số 49K1-229.49) và Phạm Văn N (người cho Ka T mượn xe mô tô biển số 49K1-229.49) không biết việc Ka T sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý. Do vậy HĐXX không đề cập.

Trong vụ án, đối tượng bán ma túy cho bị cáo Ka T có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch nên cần tách ra để xử lý sau.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Ka T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Ka T 36 (Ba mươi sáu tháng)** tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt với Bản án số 62/2024/HSST ngày 06/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo L nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4- L Đồng xử phạt bị cáo 06 tháng tù buộc bị cáo **Ka T** chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **42 (Bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 04/6/2025 đến ngày 07/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: Các vật chứng là ma túy và bao gói vật chứng: 01 phong bì (số 473/2025-PC09) được niêm phong đựng bao gói vật chứng gửi giám định (hai vỏ gói nylon); 01 quần kaki màu xám.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ka T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Người có quyền lợi, N vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4- L Đồng;
- THADS tỉnh L Đồng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, N vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Trần Thị Hà Vi

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ry- Hồ Đình Quảng

Trần Thị Hà Vi

|

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Đỗ Đức L Bùi Xuân Quý

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh L Đồng ⁽²⁾;*
- *VKSND tỉnh L Đồng;*
- *VKSND huyện Bảo L;*
- *Chi cục THADS H Bảo L;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Duyên Hồ Thị Hồng Liên

Nguyễn Đình Phong

